

Bản án số: 215/2024/DS-ST
Ngày: 10 - 9 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thạch;
- Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1984; vắng mặt.

Địa chỉ: Số 25, đường số 26 - Đ, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Lê Thị D**, sinh năm 1974; vắng mặt.

Địa chỉ: Số 4B, đường số 1 - T, ấp B, xã M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 03/6/2024).

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Quốc K**, sinh năm 1995; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp K, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2024 của nguyên đơn, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà Lê Thị D trình bày:

Ngày 11/3/2024, ông Huỳnh Thanh H cho ông Nguyễn Quốc K vay số tiền 590.000.000 đồng, ông K nói vay tiền để trả nợ Ngân hàng. Khi vay có làm giấy mượn tiền do ông K viết và ký tên, thỏa thuận bằng miệng lãi là 3%/tháng, thời hạn trả là 30 ngày, không đăng ký thế chấp tài sản. Đến hạn trả nợ ông K không trả được gốc, lãi như đã thỏa thuận. Nay, ông H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc K trả số tiền vay gốc là 590.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 12/4/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn – Ông Nguyễn Quốc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2019 về lãi suất; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh H. Buộc ông Nguyễn Quốc K trả cho ông Huỳnh Thanh H số tiền gốc là 590.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo quy định của pháp luật.

Án phí: Ông Nguyễn Quốc K chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Huỳnh Thanh H là nguyên đơn vắng mặt, bà Lê Thị D là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Quốc K là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H, ông K.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 11/3/2024, ông K có vay của ông H số tiền 590.000.000 đồng, thời hạn trả là 30 ngày, không thế chấp tài sản, có thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 3%/tháng, có làm giấy mượn tiền, ông K có ký tên. Đến hạn trả, ông K không trả được gốc, lãi như đã thỏa thuận nên các bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giấy mượn tiền ghi ngày 11/3/2024, ông Nguyễn Quốc K có ký nhận nợ ông Huỳnh Thanh H số tiền 590.000.000 đồng. Đến nay, ông K không trả tiền cho ông H. Mặt khác, ông K cũng không đến Tòa án, không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, đủ căn cứ xác định ông K có vay ông H số tiền 590.000.000 đồng. Do ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H về việc buộc ông K có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền 590.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tính tiền lãi của ông H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giấy mượn tiền ghi ngày 11/3/2024, không có thỏa thuận việc trả lãi, có thỏa thuận thời hạn trả, nhưng nguyên đơn trình bày là có thỏa thuận lãi bằng miệng là 3%/tháng, bị đơn không đến Tòa án không có văn bản trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử xác định đây hợp đồng vay có thỏa thuận lãi, có thỏa thuận thời hạn trả. Ông H yêu cầu mức lãi suất 10%/năm, tức là 0,83%/tháng, tính lãi từ ngày 12/4/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm, việc yêu cầu này của ông H là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Việc tính tiền lãi sẽ được tính như sau: 590.000.000 đồng x 0,83% x 04 tháng 29 ngày = 24.321.700 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Huỳnh Thanh H được chấp nhận nên ông Nguyễn Quốc K phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh H đối với ông Nguyễn Quốc K về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Quốc K có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Thanh H số tiền 614.321.700 (sáu trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi một nghìn bảy trăm) đồng (trong đó, tiền gốc là 590.000.000 (năm trăm chín mươi triệu) đồng; tiền lãi là 24.321.700 (hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi một nghìn bảy trăm) đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (ông Nguyễn Quốc K) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Ông Nguyễn Quốc K phải chịu 28.572.900 (hai mươi tám triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Huỳnh Thanh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Huỳnh Thanh H số tiền 13.800.000 (mười ba triệu tám trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông H đã nộp tại biên lai thu số 0006265 ngày 04/6/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan